

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đức Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba

Ông Trần Văn Mười

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 459/2017/TLPT-HS ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Bùi Văn Út H.

Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Út H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Bị cáo kháng cáo: **BÙI VĂN ÚT H**, sinh ngày 27/01/1993. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Ấp PT, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 06/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Con ông Bùi Văn Th (đã chết) và bà Phạm Thị Y. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 13/02/2017; bị tạm giam ngày 16/02/2017 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Nhật Long H1-Văn phòng Luật sư Huy Nguyên thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Đặng Thành D (đã chết): Ông Đặng Thành G (cha của anh D), sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp PT, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn Út H tóm tắt như sau:

Tháng 7/2016, Bùi Văn Út H cho anh Đặng Thành D vay 8.000.000 đồng, anh D đã trả vốn và lãi được 3.000.000 đồng, số tiền còn lại H đã đòi nhiều lần nhưng anh D chưa trả. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/02/2017, sau khi đã uống rượu, H điện thoại đòi tiền nhưng anh D nói không trả nên hai bên cự cãi qua lại và anh D nói mày muốn gì vô nhà tao. Ngay sau đó, H lấy một con dao dài 49cm, mũi nhọn và điều khiển xe mô tô đến nhà anh D tại ấp PT, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre. H dừng xe trước sân nhà, lấy dao gắn vào vỏ bao để nổi vào cán rồi đi thẳng vào trong nhà thì thấy anh D ngồi tại bàn tròn trong nhà bếp. H nói: Anh làm ăn kỳ vậy, sao không trả tiền. Anh D trả lời: Tao không có tiền, mày dám cầm dao vô nhà tao hả. Sau đó, anh D định lấy con dao trên bàn, vừa quay người đối diện với H thì bị H cầm dao đâm vào ngực trái của anh D một nhát, lưỡi dao bị tuột khỏi cán rơi tại chỗ. H cầm vỏ dao để làm cán và chạy bộ đến nhà chú ruột là ông Bùi Văn Th1 để phân cán dao trên nắp hồ nước rồi lấy xe mô tô của anh ruột là Bùi Thanh H2 đi đến nhà chị ruột là Bùi Thị Cẩm H3 kể lại việc vừa đâm anh D. Sau đó, chị H3 đưa H đến Công an huyện CT, tỉnh Bến Tre đầu thú lúc 20 giờ 20 phút cùng ngày. Sau khi bị đâm, anh D dùng tay ôm ngực chạy đến nhà cha ruột là ông Đặng Thành G kêu cứu và được người thân đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trước khi vào bệnh viện.

Hiện trường xảy ra vụ án thể hiện: Có nhiều vết máu trên nền gạch, vách tường và lối đi tại khu vực tiếp giáp với nhà bếp. Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ tang vật là 01 con dao dài 49cm, rộng 02cm, lưỡi dao dài 34,5cm, dao có một bề sắc, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có chữ BATON SWORD, cán dao tròn bằng kim loại có dính chất màu nâu nghi máu. Đồng thời, tạm giữ vật chứng và các tài sản khác có liên quan trong vụ án bao gồm: 01 (một) ống kim loại tròn, sơn màu đen, dài 43cm, đường kính 2,5cm, một đầu đóng kín bằng một nút cao su, một đầu rỗng, cách đầu rỗng 2,5cm có hai lỗ tròn; 01 (một) con dao chét một bề lưỡi sắc, mũi bằng, cán gỗ tròn dài 43cm, lưỡi dao dài 27,3cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,9cm. Đường kính cán dao là 3,2cm, trên cán dao có chữ Dũng; 01 (một) áo thun ngắn tay, phía trước có chữ PROUDRIDERS; tóc và móng tay của nạn nhân Đặng Thành D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 22-0217/TT ngày 27/02/2017 của Trung tâm Giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bến Tre kết luận: Nguyên nhân anh D chết do vết thương thấu ngực gây thủng phổi, rách màng ngoài tim, thủng động mạch chủ, mất máu nặng, trụy tim mạch. Tại Bản Kết luận giám định số 675/C54B ngày 09/4/2017 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an kết luận: Dấu vết màu nâu nghi máu dính trên con dao gửi giám định là máu người. Phân tích gen (ADN) theo hệ Indentifiler từ dấu vết máu này được một kiểu gen nam giới hoàn toàn trùng với kiểu gen (ADN) của nạn nhân Đặng Thành D.

Tại bản án sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Út H phạm tội "Giết người". Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật Hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Văn Út H 17 (mười bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2017.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về bồi thường trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/8/2017, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Hết xác nhận đã dùng dao đâm vào ngực trái của anh D, làm anh D tử vong. Bị cáo bị xét xử về tội "Giết người" là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì đã bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 50 triệu đồng; bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện tại mẹ bị cáo đã già yếu; gia đình có công với cách mạng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Nguyên nhân phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại. Bị cáo H cầm dao đến nhà anh D không phải có mục đích giết người. Tại phiên tòa, bị cáo cung cấp chứng cứ đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại 50 triệu đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Tại phiên tòa, bị cáo H xác nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Giết người" là đúng. Tuy nhiên, trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi trong việc trả tiền vay không sòng phẳng, lại có lời lẽ thách thức. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 50 triệu đồng. Đây là tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Bị cáo Hết kháng cáo đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

Thấy rằng: Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/02/2017, sau khi đã uống rượu, bị cáo H gọi điện đòi tiền nhưng anh D nói không trả nên hai bên cự cãi qua lại. Vì vậy, H đã lấy một con dao dài 49cm, rộng 02cm, lưỡi dao dài 34,5cm, dao có một bề sắc, mũi dao nhọn và đi đến nhà anh D tại ấp PT, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Đến nhà anh D, H mang dao đi thẳng vào trong nhà thì thấy anh D ngồi tại bàn ở nhà bếp. Sau khi hai bên cự cãi qua lại, H đã cầm dao mang theo đâm vào ngực trái của anh D một nhát. Hậu quả làm anh D tử vong trước khi đến bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 22-0217/TT ngày 27/02/2017 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bến Tre đã xác định: Nguyên nhân anh D chết là do vết thương thấu ngực gây thủng phổi, rách màng ngoài tim, thủng động mạch chủ, mất máu nặng, trụy tim mạch. Tại Bản Kết luận giám định số 675/C54B ngày 09/4/2017 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Vết máu dính trên con dao gửi giám định là máu người. Phân tích gen (ADN) đã xác định được một kiểu gen nam giới hoàn toàn trùng với kiểu gen (ADN) của anh D.

Thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với vật chứng thu được là con dao dài 49cm, rộng 02cm, lưỡi dao dài 34,5cm, dao có một bề sắc, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có chữ BATON SWORD, cán dao tròn bằng kim loại và Bản kết luận giám định số 675/C54B ngày 09/4/2017 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đối chiếu tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo H đã phạm vào tội "Giết người", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Hành vi của bị cáo H là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì anh D chưa trả xong khoản nợ nhưng H đã sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao để tước đoạt sinh mạng của anh D, thể hiện bản tính hung hăng, côn đồ, bất chấp pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây tác hại xấu đến trật tự, an ninh tại địa phương. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo cung cấp chứng cứ thể hiện sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường 50 triệu đồng cho gia đình người bị hại. Đại diện gia đình người bị hại cũng xác nhận đã nhận số tiền trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết mới thể hiện việc chủ động bồi thường khắc phục một phần thiệt hại đã gây ra cho người bị hại. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát và kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Út H.
2. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

3. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Út H phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn Út H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2017.

Tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn Út H không phải chịu.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 11 năm 2017)./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- CA tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- TTGCA tỉnh Bến Tre (1);
- TTGCA tỉnh Bến Tre (để tổng đạt cho bị cáo) (1)
- Lưu (3).14b.(AN 18).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Đức Phương